

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày 21- 3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Bà Lê Thị Kim Xuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Quân Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:**

Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 21 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Phan Anh T, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1968, tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: tổ 9, khu phố 4, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: ấp 1, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Bảo vệ, trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thế L (đã chết) và bà Nguyễn Kim L. Có vợ là Nguyễn Thị G, sinh năm 1982 và có 01 con sinh năm 2008

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

Năm 1988, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân, đã chấp hành xong bản án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 9 năm 2023 đến nay.

Bị hại ông Oh Sung M, sinh năm 1961; địa chỉ: Công ty J, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: Bà Dương Ngọc Y, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, là đại diện theo uỷ quyền.

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ P, địa chỉ: 255 đường B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Quốc T, sinh , sinh năm 1990, địa chỉ: Tổ 22C khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

Bị cáo Tuấn, đại diện bị hại bà Y, đại diện nguyên đơn dân sự ông T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Anh T là nhân viên bảo vệ của Công ty dịch vụ bảo vệ P, được công ty dịch vụ Bảo vệ phân công trực cổng bảo vệ Công ty TNHH J, khu công nghiệp Vinatex Tân Tạo, huyện N. Vào lúc 10 giờ 28 phút ngày 01/9/2023, khi T đang trực bảo vệ tại công ty thì T thấy ông OH SUNG M, quốc tịch Hàn Quốc, chức vụ tổng giám đốc công ty điều khiển xe mô tô ra khỏi cổng công ty, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông OH

SUNG M. T lén lút đi vào phòng của ông OH SUNG M đi đến kéo ngăn tủ ra thấy một túi màu đen, bên trong có một bọc tiền ngoại tệ loại USD và tiền Việt Nam. T lấy 56 tờ ngoại tệ USD, 02 tờ USD cất giấu vào trong quần lót, còn 54 tờ USD cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người. T đi ra khỏi cổng công ty và gặp Lý Sám H chưa rõ nhân thân lai lịch; H móc túi của Tuấn lấy 54 tờ USD để trừ nợ do T nợ H trước đó, còn 02 tờ USD T đến tiệm vàng ở ngã ba Vũng Tàu đổi ra tiền Việt Nam được 4.672.000 đồng và tiêu xài hết.

Đến 00 giờ 10 phút ngày 08/9/2023, T đến Đồn Công an Khu công nghiệp Nhơn Trạch đầu thú, Đồn Công an khu công nghiệp Nhơn Trạch lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 4.672.000 đồng đã trả cho bị hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 183/KLĐG-HĐĐG ngày 13/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: Tiền, loại tiền USD mệnh giá 100 USD, số lượng gồm 56 tờ; giá trị sử dụng còn lại là 100%; giá trị tài sản định giá là 135.744.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Phan Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 72/CT-VKS.HS ngày 27/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Phan Anh T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Tuấn từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật. Án phí đề nghị buộc bị cáo chịu theo luật.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường 131.072.000 đồng cho Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ P.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo chịu theo luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào lúc 10 giờ 28 phút ngày 01/9/2023, Phan Anh T lén lút vào phòng của ông OH SUNG M chiếm đoạt 56 tờ ngoại tệ mệnh giá 100USD/ tờ, có tổng giá trị 135.744.000 đồng sau đó ra đầu thú. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Phan Anh T đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) , có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không sửa đổi mà tiếp tục vi phạm. Vì vậy, cần xét xử nghiêm nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự : Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ P đã bồi thường cho bị hại 131.072.000 đồng. Do đó buộc bị cáo bồi thường 131.072.000 đồng cho Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ P, theo quy định tại Điều 584, 589 Bộ luật dân sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh, Điều luật áp dụng, án phí, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định

của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 73, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Anh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự 2015;

Buộc bị cáo Phan Anh T bồi thường cho Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ P số tiền 131.072.000 (một trăm ba mươi một triệu không trăm bảy mươi hai nghìn) đồng.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, 26, 27 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.553.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại, NĐDS
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Thúc